|  |  |
| --- | --- |
| **Ngày soạn:30/03/2025**  **Ngày dạy:05,12,19/04/2025** |  |

**CHƯƠNG 6. VIỆT NAM TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY**

**Tiết: 47,48,49 BÀI 23. CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Năng lực:**

**a. Năng lực chung**:

- Năng lực tự học: Tự đặt mục tiêu học tập để nổ lực phấn đấu thực hiện, chủ động trong các hoạt động học tập.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Khiêm tốn, lắng nghe tích cực trong giao tiếp, diễn đạt tự tin; hiểu rõ nhiệm vụ của cá nhân, nhóm; đánh giá được khả năng của mình và tự nhận công việc phù hợp với bản thân; chủ động hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo: Biết đặt câu hỏi trao đổi phản biện; phân tích tóm tắt những thông tin từ nhiều nguồn khác nhau; hình thành được ý tưởng dựa trên những nguôn thông tin đã cho; hứng thú tự do trong suy nghĩ, chủ động ý kiến, phát hiện yếu tố mới tích cực trong những ý kiến khác.

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ: Nói chính xác, đúng ngữ điệu, nhịp điệu, trình bày được nội dung của sản phẩm….

**b. Năng lực đặc thù: Lồng ghép nội dung GDQP AN**

**- Nội dung lồng ghép:**

**-** Quá trình phát triển kinh tế và xã hội và bảo đảm an nnh quốc phòngtrong thời kì đổi mới.

- Học sinh viết bài phóng sự về sự phát triển kinh tế trong giai đoạn mới.

- Giáo dục tinh thần trách nhiệm với công việc góp phần xây dựng quê hương, đất nước.

- Năng lực tìm hiểu lịch sử: Giải mã được các thông tin có trong một số tư liệu lịch sử và phần “Em có biết”, dưới sự hướng dẫn của giáo viên để biết được những thành tựu tiêu biểu (trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, quốc phòng, an ninh, ,,,) của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay.

- Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử: Chỉ ra được những thành tựu tiêu biểu (trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội ,văn hóa, quốc phòng, an ninh, …) của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay.

- Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Vận dụng kiến thức đã học về những thành tựu của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay để sưu tầm những thành tựu đó ở địa phương nơi em sinh sống, sau đó chọn và giới thiệu một thành tựu tiêu biểu nhất.

**2. Phẩm chất:**

- Củng cố năng lực tự giải quyết vấn đề và sáng tạo

**II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị**

- Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập, bảng hoạt động nhóm, giấy A0

**2. Học liệu**

- Lược đồ châu Á

- Một số tư liệu, hình ảnh có liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của giáo viên.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề**

**a. Mục tiêu:** Tạo sự tò mò, ham học hỏi và lòng khao khát muốn tìm hiểu những điều ở hoạt động hình thành kiến thức mới của bài học; tạo không khí hứng khởi để HS bắt đầu một tiết học mới. Từ đó, giáo viên dẫn vào bài mới.

**b. Nội dung:** Học sinh quan sát tranh trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

***? Xem video và nêu nhận xét của em về Việt Nam sau 35 Đổi mới.***

**https://www.youtube.com/watch?v=qobn\_3C2kBw**

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

**GV**: Hướng dẫn HS tham gia trò chơi, trả lời câu hỏi.

**Bước 3: Báo cáo thảo luận**

**Hs trả lời:** Sau 35 năm đổi mới, Việt Nam đã đạt nhiều thành tựu quan trọng về kinh tế, xã hội và đối ngoại. Nền kinh tế phát triển mạnh mẽ, đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt. Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng vào khu vực và thế giới, nâng cao vị thế quốc tế.

**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét (hoạt động của HS và sản phẩm), chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

**GV dẫn vào bài:** Trong Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam (1/2021) đã nhận định: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”. Diện mạo đất nước và đời sống của nhân dân có nhiều thay đổi. Năm 2020, Việt Nam cùng lúc đảm nhận 3 trọng trách: Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, Chủ tịch ASEAN và Chủ tịch Đại hội đồng Liên nghị viện ASEAN (PIPA). Điều gì đã tạo nên sự thay đổi kì diệu ấy? Từ năm 1991 đến nay, công cuộc Đổi mới đất nước tiếp tục diễn ra như thế nào và đạt được những thành tựu tiêu biểu nào về kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng, … để nâng cao thế và lực của đất nước? Chúng ta cùng tìm hiểu trong tiết học ngày hôm nay.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới:**

**2.1. Thành tựu về kinh tế**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày được kinh tế Việt Nam từng bước phát triển hiện đại hóa từ năm 1991 đến nay.

**b.**  **Nội dung:** Học sinh thảo luận nhóm tìm hiểu kiến thức

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm thảo luận nhóm của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên – học sinh** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **Giáo viên yêu cầu học sinh xem video, làm việc cá nhân, thảo luận nhóm hoàn thành nhiệm vụ học tập.**  ***? Em hãy khái quát tình hình kinh tế Việt Nam từ năm 1991 đến nay?***  - Việt Nam tăng trưởng bền vững với quy mô ngày càng mở rộng.  - GDP năm 2019 gấp 12,5 lần so với năm 2001 – dạt 2714 USD, gấp 15 lần so với năm 1990.  - Việt Nam thoát khỏi vùng lãnh thổ thu nhập thấp, gia nhập nhóm có thu nhập trung bình thấp.  **Hoàn thành phiếu học tập sau về những thành tựu kinh tế Việt Nam từ năm 1991 đến nay.**   |  |  | | --- | --- | | **Công nghiệp và dịch vụ** |  | | **Nông nghiệp** |  | | **Thương mại** |  |   ***? Quan sát, mô tả hình 23.2.***  Cánh đồng mẫu lớn là mô hình canh tác nông nghiệp hiện đại, được triển khai rộng rãi tại tỉnh An Giang nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất lúa gạo. Mô hình này thực hiện theo nguyên tắc liên kết bốn nhà, gồm:  - Nhà nông: Trực tiếp sản xuất, tuân thủ quy trình canh tác tiên tiến.  - Nhà doanh nghiệp: Đầu tư giống, vật tư nông nghiệp và bao tiêu sản phẩm.  - Nhà nước: Hỗ trợ chính sách, hạ tầng, tạo điều kiện phát triển.  - Nhà khoa học: Nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm.  🡪 An Giang là một trong những địa phương đi đầu trong ứng dụng cánh đồng mẫu lớn, giúp sản lượng lúa tăng đáng kể. Mô hình này góp phần quan trọng trong thương hiệu gạo Việt Nam, đưa gạo chất lượng cao ra thị trường thế giới.  **GV: Nhấn mạnh về tiềm lực xuất khẩu lúa gạo, nông sản Việt Nam.**  Việt Nam là một trong những nước xuất khẩu lúa gạo hàng đầu thế giới, chủ yếu sang thị trường châu Á, châu Phi và châu Âu. Ngoài lúa gạo, nhiều mặt hàng nông sản khác như cà phê, hồ tiêu, hạt điều, trái cây (xoài, thanh long, sầu riêng) cũng có sản lượng lớn và xuất khẩu mạnh. Đồng bằng sông Cửu Long (lúa gạo, trái cây), Tây Nguyên (cà phê, hồ tiêu), Đông Nam Bộ (cao su, điều), Bắc Trung Bộ và Duyên hải Nam Trung Bộ (thủy sản, nông sản), …  ***? Trong số những thành tựu kinh tế trên, em ấn tượng với thành tựu nào nhất? Vì sao?***  Hs trả lời theo quan điểm cá nhân  **Gợi ý:** Thành tựu về thương mại quan trọng nhất, đặc biệt tham gia Tổ chức Thương mại thế giới WTO (2007) là sự kiện quan trọng, mở ra giai đoạn hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới.  **GV nhấn mạnh:** Việt Nam chính thức gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) vào ngày 11/1/2007, đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Sự kiện này có ý nghĩa to lớn đối với Việt Nam: Mở rộng thị trường xuất khẩu; Thu hút đầu tư nước ngoài; Cải cách thể chế kinh tế; Tăng khả năng cạnh tranh; Nâng cao vị thế quốc tế, …Ngoài ra việc nâng cao quan hệ giữa Việt Nam với các đối tác lớn Mỹ, Trung Quốc, EU, Hàn Quốc, Nhật Bản … cũng mở ra thời kì phát triển cho Việt Nam. Giúp Việt Nam trở thành đối tác tin cậy trong mắt bạn bè quốc tế.  ***? Em có nhận xét gì về những thành tựu kinh tế Việt Nam đạt được trong giai đoạn này?***  Từ năm 1991 đến nay, Việt Nam đạt nhiều thành tựu kinh tế quan trọng, đưa đất nước trở thành một trong những nền kinh tế phát triển nhanh tại khu vực Đông Nam Á. Tăng trưởng GDP ổn định, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Xuất khẩu mở rộng mạnh mẽ, đặc biệt trong các lĩnh vực nông sản, dệt may, điện tử, giúp Việt Nam hội nhập sâu vào kinh tế toàn cầu.  **GV mở rộng về kinh tế Việt Nam hiện nay.**  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:**  - Kiểm tra lại nội dung, chuẩn bị lên bảng trình bày kết quả.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV: gọi đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét bổ sung.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **Hoàn thành phiếu học tập sau về những thành tựu kinh tế Việt Nam từ năm 1991 đến nay.**   |  |  | | --- | --- | | **Công nghiệp và dịch vụ** | Tăng mạnh, trở thành ngành kinh tế chủ lực của đất nước, chiếm 70% tỉ trọng GDP (2020) | | **Nông nghiệp** | Phát triển liên tục, góp phần vào tăng trưởng kinh tế và ổn định cuộc sống của người dân | | **Thương mại** | Việt Nam hội nhập toàn diện:Gia nhập ASEAN, gia nhập WTO, kí nhiều hiệp định hợp tác với EU, Mỹ, Trung Quốc, … |   **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  **GV chốt bài:** Với nền kinh tế năng động, chính sách mở cửa và vị trí chiến lược, Việt Nam ngày càng trở thành đối tác quan trọng trong khu vực và thế giới. Mở ra một thời kì phát triển mới đầy triển vọng và đánh dấu bước chuyển mình mạnh mẽ trên nhiều lĩnh vực cho Việt Nam. | **1. Thành tựu về kinh tế**  - Việt Nam tăng trưởng bền vững với quy mô ngày càng mở rộng.  - Việt Nam thoát khỏi vùng lãnh thổ thu nhập thấp, gia nhập nhóm có thu nhập trung bình thấp.  **- Công nghiệp và dịch vụ:** Tăng mạnh, trở thành ngành kinh tế chủ lực của đất nước, chiếm 70% tỉ trọng GDP (2020)  **- Nông nghiệp:** Phát triển liên tục, góp phần vào tăng trưởng kinh tế và ổn định cuộc sống của người dân  **- Thương mại:** Việt Nam hội nhập toàn diện: Gia nhập ASEAN, gia nhập WTO, kí nhiều hiệp định hợp tác với EU, Mỹ, Trung Quốc, … |

**2.2. Thành tựu về chính trị**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày được biểu hiện cho thấy Việt Nam đạt được sự ổn định về chính trị và nâng cao uy tín trên trường quốc tế.

- Nêu nhận xét về nguyên tắc “kiểm soát quyền lực” được khẳng định trong Hiến pháp năm 2013.

**b.**  **Nội dung:** Học sinh thảo luận nhóm tìm hiểu kiến thức

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm thảo luận nhóm của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên – học sinh** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **GV yêu cầu học sinh nghiên cứu sách giáo khoa, thảo luận nhóm tìm hiểu về tình hình chính trị.**  ***? Sau 30 năm Đổi mới, Việt Nam đã đạt được những kết quả như thế nào trong công cuộc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa?***  - Xây dựng nền tảng vững chắc liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ tri thức  - Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc các cấp và nhân dân  - Củng cố quyền lực nhà nước theo nguyên tắc “kiểm soát quyền lực”  ***? Quan sát phần “Em có biết”, em có nhận xét gì về nguyên tắc “kiểm soát quyền lực” được khẳng định trong Hiến pháp năm 2013?***  Nguyên tắc "kiểm soát quyền lực" trong Hiến pháp năm 2013 thể hiện rõ tinh thần nhà nước pháp quyền, đảm bảo quyền lực nhà nước được phân công, phối hợp và kiểm soát chặt chẽ giữa các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp.  **Nhận xét:** Khẳng định nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, mọi cơ quan nhà nước đều phải chịu sự giám sát. Tăng cường cơ chế kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan nhà nước, ngăn chặn lạm quyền, độc quyền. Đảm bảo tính minh bạch, trách nhiệm giải trình, góp phần xây dựng bộ máy nhà nước vững mạnh, hoạt động hiệu quả. Tạo nền tảng quan trọng cho cải cách hành chính, tư pháp theo hướng công khai, dân chủ. Góp phần bảo vệ quyền con người, quyền công dân, đảm bảo pháp luật được thực thi nghiêm minh.  ***Thảo luận nhóm bàn: Em hãy nêu các biểu hiện cho thấy Việt Nam đạt được sự ổn định chính trị và nâng cao uy tín trên trường quốc tế.***  - Năm 2020, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 183/193 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Xây dựng quan hệ đối tác chiến lược, đối tác toàn diện với 30 nước, trong đó có 5 nước trong thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.  - Việt Nam đảm nhận các trọng trách quốc tế quan trọng: Chủ tịch ASEAN, Chủ tịch AIPA – 41 và Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kì 2020 – 2021, …  **GV mở rộng:**  Việt Nam đã đảm nhiệm Chủ tịch ASEAN hai lần, vào các năm:  - Năm 2010 – Đây là lần đầu tiên Việt Nam giữ vai trò Chủ tịch ASEAN, góp phần thúc đẩy hợp tác nội khối và tăng cường quan hệ đối ngoại của ASEAN.  - Năm 2020 – Việt Nam tiếp tục đảm nhận vai trò này trong bối cảnh đại dịch COVID-19, linh hoạt tổ chức các hội nghị trực tuyến và thúc đẩy tinh thần đoàn kết trong ASEAN.  🡪 Cả hai lần đảm nhiệm, Việt Nam đều khẳng định vai trò tích cực, chủ động và trách nhiệm trong xây dựng Cộng đồng ASEAN vững mạnh.  Đây đều là những dấu mốc quan trọng thể hiện vai trò tích cực và trách nhiệm của Việt Nam trong khu vực và trên trường quốc tế. Điều này góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam, khẳng định vai trò trong ngoại giao đa phương, thúc đẩy hợp tác và giải quyết các vấn đề chung của khu vực và thế giới.  ***? Em có nhận xét gì về những thành tựu về chính trị mà Việt Nam đã đạt được?***  Sau 35 đổi mới, Việt Nam đạt nhiều thành tựu quan trọng về chính trị. Đất nước duy trì ổn định chính trị, tạo nền tảng cho phát triển kinh tế - xã hội. Quan hệ đối ngoại không ngừng mở rộng, nâng cao vị thế Việt Nam trên trường quốc tế. Nhà nước pháp quyền được củng cố, bảo đảm dân chủ và quyền con người. Những thành tựu này góp phần đưa Việt Nam hội nhập sâu rộng và phát triển bền vững.  **GV cho học sinh xem video khẳng định vị thế và uy tín quốc tế của Việt Nam:**  <https://www.youtube.com/watch?v=YjudwOUms0s>  **Nguồn: Báo Nhân Dân**  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:**  - Kiểm tra lại nội dung, chuẩn bị lên bảng trình bày kết quả.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV: gọi đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  **GV chốt bài:** Những thành tựu chính trị sau 35 năm đổi mới đã khẳng định vai trò lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Góp phần bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. | **2. Thành tựu về chính trị**  **- Đối nội:** Công cuộc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa đạt nhiều kết quả quan trọng.  **- Đối ngoại:** Thiết lập quan hệ ngoại giao với 189/ 193 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, xây dựng đối tác chiến lược với 30 quốc gia, đảm nhận nhiều vị trí quan trọng trong tổ chức ASEAN, Liên hợp quốc, … |

**2.3. Thành tựu về văn hóa – xã hội**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày được những thành tựu tiêu biểu trong lĩnh vực văn hóa – xã hội ở Việt Nam từ năm 1991 đến nay

**b.**  **Nội dung:** Học sinh làm việc cá nhân tìm hiểu kiến thức

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm thảo luận nhóm của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên – học sinh** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **GV yêu cầu học sinh nghiên cứu sách giáo khoa làm việc cá nhân trả lời các câu hỏi.**  ***? Hãy nêu những thành tựu tiêu biểu nhất trong lĩnh vực văn hóa – xã hội ở Việt Nam từ năm 1991 đến nay?***  - GDP năm 2019 đạt 2714 USD, gấp 20 lần so với năm 1991  - Năm 2020, Việt Nam trở thành một trong 52 quốc gia có chỉ số phát triển con người cao.  - Quy mô giáo dục phát triển, từng bước đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao  ***? Theo dõi “Em có biết” cho em những hiểu biết gì?***  Cho thấy chỉ số về giáo dục phổ thông của Việt Nam được đánh giá cao trong khu vực. Tỉ lệ học sinh từ cấp tiểu học tới THPT luôn đứng top đầu khu vực ASEAN.  ***? Em có nhận xét gì về thành tựu văn hóa – giáo dục Việt Nam đạt được trong giai đoạn này?***  Việt Nam có những bước tiến đáng kể trong văn hóa – xã hội. Đặc biệt coi trọng phát triển giáo dục.  **GV nhấn mạnh:** Không chỉ mở rộng hệ thống giáo dục, phổ cập giáo dục, chương trình giáo dục liên tục được cải cách theo hướng phát triển năng lực người học, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin. Bên cạnh đó, Việt Nam thúc đẩy hợp tác giáo dục với nhiều nước, mở rộng các chương trình đào tạo quốc tế. Giáo dục góp phần giúp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, góp phần vào sự phát triển bền vững của đất nước.  **NHIỆM VỤ HỌC TẬP Ở NHÀ:**  ***Câu hỏi thảo luận: Nêu một vài hiểu biết của em về việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam hiện nay. Điều này mở ra cơ hội và thách thức gì cho thế hệ trẻ trong tương lai?***  Việt Nam đang tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế  **Thể hiện trong:**  - Cải cách giáo dục và đào tạo: Đổi mới chương trình học, tăng cường đào tạo kỹ năng thực tiễn, thúc đẩy giáo dục STEM và ngoại ngữ.  - Phát triển đào tạo nghề: Liên kết với doanh nghiệp, mở rộng mô hình đào tạo nghề theo chuẩn quốc tế, nâng cao tay nghề lao động.  - Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số: Đẩy mạnh học tập trực tuyến, trí tuệ nhân tạo (AI) và công nghệ 4.0 vào giáo dục, nâng cao kỹ năng số cho người lao động.  - Thu hút và sử dụng nhân tài: Chính sách đãi ngộ, tạo điều kiện cho chuyên gia, lao động chất lượng cao trong và ngoài nước đóng góp phát triển đất nước.  - Hợp tác quốc tế: Tăng cường liên kết với các trường đại học, tổ chức giáo dục nước ngoài, mở rộng chương trình đào tạo song bằng.  **Cơ hội và thách thức đối với thế hệ trẻ:**  **Cơ hội:** Tiếp cận nền giáo dục tiên tiến, học tập kỹ năng mới phù hợp với thời đại số; Có nhiều cơ hội việc làm chất lượng cao, thu nhập tốt trong nước và quốc tế; Phát triển tư duy sáng tạo, khởi nghiệp, tham gia vào các lĩnh vực công nghệ cao; Mở rộng giao lưu, học hỏi từ bạn bè quốc tế, thích nghi với thị trường lao động toàn cầu.  **Thách thức:** Cạnh tranh khốc liệt trong thị trường lao động; áp lực phải liên tục học hỏi, cập nhật kiến thức mới để không bị tụt hậu; nguy cơ chảy máu chất xám; sự thay đổi nhanh chóng của công nghệ đòi hỏi sự thích ghi linh hoạt.  ***? Là học sinh em cần phải làm gì để thích ứng với sự phát triển của đất nước trong tình hình mới?***  - Không ngừng học tập, nâng cao tri thức  - Phát triển kỹ năng mềm  - Nâng cao khả năng ngoại ngữ, tin học  - Rèn luyện phẩm chất đạo đức và ý thức công dân  - Chủ dộng thích nghi với sự thay đổi  , …  **GV mở rộng:** Bên cạnh đó, đời sống văn hóa – nghệ thuật cũng được phát triển phong phú và đa dạng, hướng tới mục tiêu: xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:**  - Kiểm tra lại nội dung, chuẩn bị lên bảng trình bày kết quả.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV: gọi đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  **GV chốt bài:** Từ năm 1991 đến nay, Việt Nam đạt nhiều thành tựu quan trọng về văn hóa - xã hội, góp phần nâng cao đời sống nhân dân, phát triển nguồn nhân lực và nâng cao vị thế quốc gia. Tuy nhiên, vẫn còn thách thức như chênh lệch vùng miền, ô nhiễm môi trường và yêu cầu đổi mới giáo dục, đòi hỏi sự nỗ lực không ngừng trong thời gian tới. Không chỉ phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa – xã hội, quốc phòng – an ninh của Việt Nam cũng được phát triển. Vậy công cuộc đổi mới ở Việt Nam đã đem đến những thành tựu tiêu biểu nào trong lĩnh vực quốc phòng – an ninh? Chúng ta cùng tìm hiểu sang phần tiếp theo. | **3. Thành tựu về văn hóa – xã hội**  - GDP năm 2019 đạt 2714 USD, gấp 20 lần so với năm 1991  - Năm 2020, Việt Nam trở thành một trong 52 quốc gia có chỉ số phát triển con người cao.  - Quy mô giáo dục phát triển, từng bước đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao |

**2.4. Thành tựu về quốc phòng – an ninh**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày được những thành tựu tiêu biểu trong lĩnh vực quốc phòng – an ninh.

**b.**  **Nội dung:** Học sinh thảo luận nhóm tìm hiểu kiến thức

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm thảo luận nhóm của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên – học sinh** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **GV yêu cầu học sinh nghiên cứu sách giáo khoa làm việc cá nhân, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi**  ***? Công cuộc đổi mới ở Việt Nam đã đem đến những thành tựu tiêu biểu nào trong lĩnh vực quốc phòng – an ninh?***  - Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc  - Vấn đề an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn cho các sự kiện chính trị quan trọng tổ chức ở Việt Nam được đảm bảo  - Việt Nam nằm trong nhóm quốc gia cải thiện thứ hạng về chỉ số hòa bình  - Nền quốc phòng được hiện đại hóa, năng lực chiến đấu của quân đội được nâng cao.  - Xây dựng thành công cơ chế hợp tác quốc phòng, an ninh, đa phương.  ***? Em hãy giới thiệu một sự kiện chính trị quốc tế quan trọng được tổ chức ở Việt Nam.***  **Gợi ý:**  Một sự kiện chính trị quan trọng quốc tế được tổ chức tại Việt Nam là **Hội nghị Thượng đỉnh Mỹ - Triều Tiên lần thứ hai (27-28/2/2019) tại Hà Nội.** Hội nghị là cuộc gặp giữa Tổng thống Mỹ Donald Trump và Chủ tịch Triều Tiên Kim Jong-un nhằm thảo luận về vấn đề phi hạt nhân hóa bán đảo Triều Tiên. Đây là sự kiện ngoại giao quan trọng, khẳng định vai trò của Việt Nam trong việc thúc đẩy hòa bình, đối thoại quốc tế. Việc đăng cai sự kiện này cho thấy Việt Nam là điểm đến an toàn, thân thiện và có uy tín trong các vấn đề quốc tế.  **Hội nghị cấp cao APEC 2006, 2017:** Năm 2006 tại Hà Nội, năm 2017 tại Đà Nẵng. Hội nghị đã khẳng định vai trò của Việt Nam trong hợp tác kinh tế khu vực châu Á - Thái Bình Dương, thúc đẩy thương mại và đầu tư.  , …  ***? Quan sát, nêu hiểu biết của em về hình 23.4.***  Việt Nam hiện có 6 tàu ngầm Kilo 636 do Nga sản xuất, được trang bị hiện đại, có khả năng tàng hình, tấn công tàu chiến và tàu ngầm đối phương. Việc sở hữu tàu ngầm hiện đại thể hiện sự phát triển vượt bậc của Hải quân Việt Nam, khẳng định quyết tâm bảo vệ chủ quyền biển đảo trong tình hình mới.  **GV nhấn mạnh:** Việt Nam không ngừng xây dựng một lực lượng quân đội Nhân dân hiện đại: lục quân, hải quân, phòng không – không quân, biên phòng, cảnh sát biển, tác chiến không gian mạng, … Với nhiều vũ khí, khí tài hiện đại được trang bị: các loại máy bay chiến đấu, tàu hộ vệ tên lửa, tàu tên lửa, …  Bên cạnh đó, Việt Nam cũng tích cực, chủ động tham gia có trách nhiệm tại các cơ chế hợp tác về quốc phòng, an ninh quốc tế: Hội nghị Bổ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN, Diễn đàn An ninh khu vực ASEAN, Đối thoại Shangri-la, …  **GV cho học sinh xem video giới thiệu về an ninh – quốc phòng Việt Nam hiện nay**  <https://www.youtube.com/watch?v=46u4wd7XoE8>  **Nguồn: VTV24 (4 phút đầu)**  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:**  - Kiểm tra lại nội dung, chuẩn bị lên bảng trình bày kết quả.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV: gọi đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  **GV chốt bài:** Có thể thấy, từ năm 1991 đến nay, Việt Nam đã đạt nhiều thành tựu quan trọng trong lĩnh vực quốc phòng – an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, giúp Việt Nam trở thành điểm đến an toàn cho các sự kiện quốc tế. Nền quốc phòng hiện đại hóa, quân đội được nâng cao năng lực chiến đấu với trang bị vũ khí, khí tài tiên tiến. Việt Nam tích cực tham gia hợp tác quốc phòng, an ninh đa phương, thể hiện vai trò trách nhiệm trong khu vực và thế giới. Những thành tựu này đã góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, tạo điều kiện cho phát triển kinh tế - xã hội bền vững. | **4. Thành tựu về quốc phòng – an ninh**  - Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc  - Vấn đề an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn cho các sự kiện chính trị quan trọng tổ chức ở Việt Nam được đảm bảo  - Việt Nam nằm trong nhóm quốc gia cải thiện thứ hạng về chỉ số hòa bình  - Nền quốc phòng được hiện đại hóa, năng lực chiến đấu của quân đội được nâng cao.  - Xây dựng thành công cơ chế hợp tác quốc phòng, an ninh, đa phương. |

**3. Hoạt động luyện tập**

**a. Mục tiêu:**  Nhằm củng cố, hệ thống hóa và hoàn thiện về nội dung kiến thức đã được tìm hiểu ở hoạt động hình thành kiến thức mới.

**b. Nội dung:** GV đặt câu hỏi và hoàn thành nhiệm vụ, có thể hướng dẫn ở lớp và hoàn thành bài tập ở nhà

**c. Sản phẩm:** câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**: Giáo viên hướng dẫn học sinh chơi trò chơi **“Ai nhanh hơn”** thông qua các câu hỏi trắc nghiệm.

**Câu 1:** **Thành công lớn của ngoại giao Việt Nam trong năm 1995 là gì?**

**A. Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN**

B. Việt Nam gia nhập Liên hợp quốc

C. Việt Nam gia nhập WTO

D. Việt Nam gia nhập diễn đàn kinh tế Á - Âu

**Câu 2: GDP Việt Nam năm 2019 gấp bao nhiêu lần năm 2001?**

A. 15,2 lần **B. 12,5 lần** C. 25,2 lần D. 12,2 lần

**Câu 3: Việt Nam gia nhập nhóm nước và vùng lãnh thổ thu nhập trung bình thấp năm nào?**

A. Năm 2001 B. Năm 2005 C. Năm 2007 **D. Năm 2008**

**Câu 4: Ngành nào trở thành ngành kinh tế chủ lực của đất nước (2020)?**

**A. Ngành công nghiệp và dịch vụ** B. Ngành công nghiệp thủ công

C. Ngành du lịch D. Ngành công nghệ máy tính

**Câu 5: Sự kiện quan trọng nào giúp Việt Nam mở ra giai đoạn hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới?**

A. Tham gia ASEAN **B. Tham gia Tổ chức Thương mại thế giới**

C. Tham gia Liên hợp quốc D. Tham gia APEC

**Câu 6: Đến năm 2020, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với bao nhiêu quốc gia trên thế giới?**

A. 188 quốc gia B. 198 quốc gia C. 193 quốc gia **D. 189 quốc gia**

**Câu 7: Năm 2019, GDP/ người của Việt Nam là:**

A. 3 650 USD B. 2 174 USD **C. 2 714 USD** D. 3 560 USD

**Câu 8: Năm 2020, Việt Nam đạt được thành tựu nào quan trọng trong lĩnh vực kinh tế?**

**A. Tăng trưởng GDP cao nhất khu vực**

B. Tăng cường xuất khẩu hàng hóa

C. Giảm tỷ lệ thất nghiệp

D. Tăng cường đầu tư hạ tầng

**Câu 9: Năm nào Việt Nam trở thành thành viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc?**

A. 2008 B. 2010 C. 2015 **D. 2020**

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS tham gia trò chơi

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Câu trả lời của học sinh

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**-** GV nhận xét bài làm của HS.

**4. Hoạt động vận dụng:**

**a. Mục tiêu:**  Nhằm giúp HS vận dụng kiến thức mới đã lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập, cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV đặt câu hỏi, HS hoàn thành nhiệm vụ

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV giao bài tập về nhà

***? Hãy sưu tầm những thành tựu trong công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay ở địa phương em sinh sống. Chọn và giới thiệu một thành tựu tiêu biểu nhất.***

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập ở nhà

**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**

**\* Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.**

+ Đọc, tìm hiểu trước **bài 24: Cách mạng khoa học, kĩ thuật và xu thế toàn cầu hóa**

+ Sưu tầm tư liệu, hình ảnh về các thành tựu cách mạng khoa học, kĩ thuật

+ Tìm hiểu những biểu hiện toàn cầu hóa, cơ hội thách thức của Việt Nam

+ Nêu một số biện pháp để giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay.

|  |  |
| --- | --- |
| TỔ TRƯỞNG | GVBM |
| Nguyễn Thị Màu | Trương Thị Hoại |